

TUỔI TRẺ HỌC ĐƯỜNG CỦA ĐẠI TƯỚNG VÕ NGUYỄN GIÁP

Lê Trọng Đại

Nhận bài:

25 – 01 – 2016

Chấp nhận đăng:

27 – 06 – 2016

<http://jshe.ued.udn.vn/>

Tóm tắt: Bài viết tái hiện lại những nét nổi bật về quê hương, gia đình, tuổi thơ và đặc biệt đi sâu làm rõ những năm tháng Đại tướng Võ Nguyên Giáp còn ngồi trên ghế nhà trường. Dù còn ở tuổi học đường song Võ Nguyên Giáp không chỉ học giỏi mà còn tham gia tích cực, có những đóng góp quan trọng trên nhiều phương diện cho phong trào yêu nước và cách mạng. Đặc biệt, trong những năm 1925 -1930, Võ Nguyên Giáp đã tích cực hoạt động trong phong trào yêu nước của học sinh ở Huế. Ông là một trong số những người tham gia xây dựng, phát triển tổ chức và cải tổ đảng Tân Việt thành Đông Dương Cộng sản liên đoàn. Mặt khác, trong những năm 1934 - 1938, Võ Nguyên Giáp cũng là người góp phần quan trọng vào việc xây dựng nền báo chí cách mạng Việt Nam.

Từ khóa: Võ Nguyên Giáp; An Xá; đảng Tân Việt; tuổi trẻ; học đường; báo Tiếng Dân.

1. Đặt vấn đề

Nghiên cứu cận kề, khoa học những năm tháng tuổi trẻ học đường của Đại tướng Võ Nguyên Giáp sẽ giúp chúng ta tái hiện lại bức tranh chân thực, sinh động về một đoạn đời quan trọng đã góp phần hình thành nên nhân cách cao đẹp của một vị tướng kiệt xuất trong lịch sử nhân loại. Mặt khác, việc tìm hiểu tuổi trẻ học đường của Đại tướng còn giúp chúng ta rút ra được bài học có giá trị về giáo dục đối với thế hệ trẻ ngày nay trên con đường học tập, rèn luyện vì ngày mai lập nghiệp.

2. Quê hương, gia đình của Đại tướng Võ Nguyên Giáp

Đại tướng Võ Nguyên Giáp sinh ra và lớn lên trong một gia đình nhà Nho nghèo tại làng An Xá nay là thôn An Xá, xã Lộc Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình. An Xá là vùng đất có truyền thống hiếu học, khoa bảng và có lịch sử lâu đời ở tỉnh Quảng Bình. Dưới các chế độ phong kiến và thực dân, An Xá đã có 3 người đỗ đại khoa (từ phó bảng đến tiến sĩ). Về khoa bảng ở Quảng Bình xưa, An Xá chỉ xếp sau hai làng La Hà (6 người)

và Lý Hòa (4 người) [8].

Theo gia phả thì họ Võ là một trong những dòng họ lớn ở An Xá; là hậu duệ của Võ Văn Dũng - Danh tướng của Tây Sơn Nguyễn Huệ. Cả ông nội và ông ngoại Võ Nguyên Giáp đều là nghĩa sĩ của phong trào Cần Vương chống thực dân Pháp ở Quảng Bình cuối thế kỷ XIX. Thân phụ Võ Nguyên Giáp là cụ Võ Quang Nghiêm (còn gọi là Võ Nguyên Thân) - một nhà Nho mẫu mực, giản dị nhưng rất kiên cường bất khuất. Thân mẫu Đại tướng là bà Trần Thị Kiên - một nông dân nghèo, cần cù, chịu khó và hết lòng yêu chồng, thương con.

Ngày 25 tháng 8 năm 1911, bà Trần Thị Kiên đã sinh cậu bé Võ Nguyên Giáp trên một cái chõn được cất tạm trong vườn nhà. Võ Nguyên Giáp ra đời cũng đơn sơ giống như bao cậu bé khác trên mảnh đất Lệ Thủy nên ít ai có thể ngờ rằng cậu bé này về sau sẽ được các nhà nghiên cứu trên thế giới tôn vinh là “Người chuyển dịch dòng chảy lịch sử trong thế kỷ XX”. Võ Nguyên Giáp chào đời trong bối cảnh đất nước đang oằn mình chịu đựng ách thống trị của chế độ thực dân nửa phong kiến; cả dân tộc đang phải sống cuộc đời nô lệ, lầm than. Ngay từ thuở ấu thơ, Võ Nguyên Giáp đã bộc lộ tư chất thông minh đặc biệt của mình. Ông là người có “đôi mắt vừa hồn nhiên, nhân hậu, vừa long lanh, sắc sảo”, đôi mắt mà một ký giả Phương Tây - bà Oriana

* Liên hệ tác giả

Lê Trọng Đại

Trường Đại học Quảng Bình

Email: letrongdaidhqb@gmail.com

Fallact khi đến phỏng vấn có nhận xét là “đôi mắt thông minh nhất mà tôi từng thấy” [1, tr.31].

Trong những năm đầu đời, Võ Nguyên Giáp lớn lên trong sự chăm sóc, dạy dỗ của cha mẹ, những câu chuyện về ông ngoại đánh Pháp, bà ngoại đi tiếp tế cho nghĩa quân Cần Vương đã sớm gieo vào tâm hồn Võ Nguyên Giáp tinh thần yêu nước, lòng căm thù bọn đế quốc, thực dân cướp nước. Về sau ông đã nói: “Lời của mẹ cha đã gieo rắc trong tôi lòng yêu nước và ghét Tây từ nhỏ” [7, tr.99].

Sinh ra và lớn lên trên quê hương An Xá, Lệ Thủy, Quảng Bình, Võ Nguyên Giáp sớm tiếp thu được những truyền thống quý báu của quê hương và gia đình. Đó là tinh thần hiếu học, cần cù, chịu khó, bền bỉ, dẻo dai; kiên trung mà nhân ái; cương trực, dũng cảm mà độ lượng, khoan dung. Những truyền thống đó được Võ Nguyên Giáp phát triển lên làm cho chúng mang thêm những giá trị mới và biểu hiện rõ nét ở nhân cách đạo đức của ông.

Có thể nói truyền thống quê hương, “khí tiết anh hùng kết hợp với đạo nhân nghĩa của bên nội, bên ngoại đã hun đúc nên con người và nhân cách của Võ Nguyên Giáp” [7, tr.99].

3. Tuổi trẻ học đường của Võ Nguyên Giáp

3.1. Những năm đầu tuổi học trò của Võ Nguyên Giáp trên quê hương Lệ Thủy

Người thầy đầu tiên của Võ Nguyên Giáp là cụ Võ Quang Nghiêm. Hai anh em Võ Nguyên Giáp và Võ Thuần Nho được cha dạy dỗ rất nghiêm cẩn. Những cuốn sách đầu tiên cụ Nghiêm dạy cho hai con là Tam tự kinh và Ấu học tân thư đã góp phần hình thành nên nhân cách sau này của hai người. Khi dạy các con, cụ Nghiêm thường nhắc: “Đây là chữ thánh hiền, các con không được nghịch ngợm, không được giẫm lên sách, phải nâng niu nó để tỏ lòng tôn kính...”. Những ấn tượng ban đầu này đã mãi mãi in sâu trong tâm trí cậu Giáp. Đến tuổi 80, Đại tướng vẫn còn đọc lại cho con cháu nghe những bài học đã khai tâm cho mình:

Phong tuy độc, bất thích đồng quần

Hổ tuy bạo, bất thực đồng loại

(Ong tuy độc không đốt những con cùng đàn,

Hổ tuy ác nhưng không ăn thịt đồng loại).

Cái triết lý cao siêu dựa trên chữ “Nhân” của Nho giáo này là cơ sở cho cách ứng xử suốt cuộc đời của Đại tướng” [1, tr.35].

Những năm đầu cấp tiểu học, An Xá không có trường, Võ Nguyên Giáp phải lên học trường Tổng trên Tuy Lộc. Tuy Lộc là làng bên cạnh An Xá tuy nhiên những ngày đi học Võ Nguyên Giáp phải sáng đi chiều về, buổi trưa ở lại trường chỉ ăn bánh lót dạ. Đến lớp sơ đẳng tiểu học (lớp 3), cậu Giáp phải chuyển lên trọ học ở trường Huyện. Cứ mỗi đầu tuần, Võ Nguyên Giáp phải đi đò dọc từ An Xá lên huyện lỵ Lệ Thủy để học tập. Tuy phải ở trọ xa nhà từ bé và đi lại khá vất vả nhưng Võ Nguyên Giáp luôn giành vị trí đứng đầu lớp về học tập.

3.2. Võ Nguyên Giáp trong những năm học tập tại trường Tiểu học Đồng Hới

Học xong lớp ba ở trường Huyện, Võ Nguyên Giáp cùng Võ Thuần Nho phải lên trường Tỉnh học tiếp 2 năm cuối cấp tiểu học ở Đồng Hới. Nhờ học giỏi cả Quốc ngữ và tiếng Pháp nên sau khi học xong lớp nhì năm thứ nhất, Võ Nguyên Giáp được đặc cách bỏ qua lớp nhì năm thứ hai mà lên thẳng lớp nhất. Đến Đồng Hới học tập, hai anh em Võ Nguyên Giáp xin ở trọ tại nhà ông Kí Xiển, ông coi anh em Võ Nguyên Giáp như con cái trong nhà, không lấy tiền trọ. Là người trung thực, chăm chỉ, nhân hậu lại học giỏi, sống chan hòa cho nên mặc dù Võ Nguyên Giáp chỉ sống và học tập ở Đồng Hới 2 năm nhưng đã để lại những dấu ấn đậm nét trong lòng tất cả những người mà cậu từng gặp gỡ tiếp xúc, từ chủ nhà trọ đến bạn bè, thầy cô giáo. Các bạn học của Võ Nguyên Giáp ở trường Tiểu học từ ông Hoàng Mạnh Thân, Trương Duy Bình, bà Trọ Luân, bà Vĩnh Long... mỗi lần gặp nhau đều trân trọng nhắc lại những kỷ niệm đẹp đẽ trong hai năm được học tập cùng Võ Nguyên Giáp. Bà Trọ Luân kể: “Anh Giáp đẹp trai, được bạn bè quý mến, hình như anh có cảm tình với một nữ sinh ở bên kia sông Nhật Lệ (Bảo Ninh)” [4, tr.313].

Trong những năm học tập ở trường Tiểu học Đồng Hới, “Võ Nguyên Giáp luôn đứng đầu lớp, cả về Ngữ văn, Pháp văn và các môn Toán, Cách trí (khoa học tự nhiên)” [1, tr.36]; đến kỳ thi Tốt nghiệp tiểu học (Certificat d’Etudes primaire) Võ Nguyên Giáp đỗ đầu toàn tỉnh.

Nhà nghèo, vừa học cậu Giáp cũng vừa phải lao động cùng gia đình ngay từ nhỏ. Cậu Giáp “thường theo

cha đi thăm ruộng, cắt cỏ chăn trâu, mò cua, bắt cá và không ít lần theo mẹ chèo thuyền chở thóc đi trả nợ. Những hạt thóc lép, thóc mục khi vay, những hạt thóc mảy phơi khô, quạt sạch khi trả nợ đã để lại cho cậu những ấn tượng sâu sắc. Hơn ai hết Võ Nguyên Giáp đã sớm ý thức được nỗi cực khổ của người nông dân và sự lầm than của người dân nô lệ” [7, tr.100-101]. Đó là cơ sở để về sau ông (cùng Trường Chinh) viết tác phẩm nổi tiếng: Vấn đề dân cày.

3.3. Võ Nguyên Giáp trong những năm học tập tại Trường Quốc Học Huế

Để tiếp tục học lên, năm 1925, Võ Nguyên Giáp phải đến Huế để thi vào trường Quốc Học. Để học tập ở Huế, ngoài việc vượt qua kỳ thi tuyển thì phải có một nguồn tài chính không nhỏ chi phí cho việc ăn học; đây quả là một thách thức đối với những gia đình có mức thu nhập như gia đình cậu Giáp. An Xá là vùng đồng chiêm trũng nên người dân nơi đây chỉ biết độc canh cây lúa. Gia đình ông Võ Quang Nghiêm là gia đình nhà Nho nghèo, “không có ruộng tư, chỉ được chia 2,5 mẫu ruộng công của làng. Nhiều khi ông bà Võ Quang Nghiêm phải đi vay mới đủ vốn để mua vật tư nông nghiệp. Vay bằng tiền, nhưng ghi nợ bằng thóc, khi trả tính cả vốn lẫn lãi” [1, tr.36]. Qua đó, chúng ta thấy rằng thu nhập của gia đình ông Võ Quang Nghiêm sau khi trừ thuế và chi phí vật tư thì có lẽ cũng chỉ tạm đủ ăn mà thôi. Vì thế, việc cho cậu Giáp vào Huế học tập là một minh chứng sinh động cho sự hiếu học và quyết tâm nỗ lực rất lớn của gia đình cụ Võ Quang Nghiêm; cả nhà phải cố gắng làm lụng, xoay xở để có đủ tiền cho cậu Giáp ăn học. Tuy nhiên, người xưa nói không sai rằng “học tài thi phận”, dù là thủ khoa trường tỉnh nhưng trong kì thi đầu tiên vào Quốc Học anh Giáp lại thi hỏng.

Là người thông minh, rất có trách nhiệm với gia đình vì thế trong kỳ thi thứ hai, Võ Giáp (tên của Võ Nguyên Giáp khi đăng ký thi vào Quốc Học) đã nỗ lực rất lớn nên kết quả anh đã đỗ Á khoa, chỉ đứng sau Nguyễn Thúc Hào.

Trong những năm học tập tại Quốc Học Huế, Võ Giáp vẫn luôn đứng đầu lớp. Trong đặc san kỷ niệm 75 năm Trường Quốc Học Huế, Giáo sư Nguyễn Thúc Hào kể lại: “Trong lớp, hai chúng tôi ngồi gần nhau, tuy vậy không phải là đôi bạn thân. Anh Giáp hơn tôi 1

tuổi, nhưng đã có những suy nghĩ của người lớn, còn tôi lúc ấy chỉ là một cậu bé chăm học, ngoan và dễ bảo thôi. Từ năm Đệ nhất niên, tháng nào anh cũng được xếp hạng major nghĩa là đứng đầu lớp, còn tôi thì luôn đứng thứ hai. Các giáo sư Việt Nam cũng như Pháp đều tỏ vẻ bằng lòng hai chúng tôi, nhất là với anh Giáp học giỏi” [1, tr.37].

Trong những năm học tập ở Quốc Học, bên cạnh việc học, Võ Giáp đã tích cực tham gia các hoạt động yêu nước và tìm tòi chân lý. Sự kiện mở đầu cho những hoạt động yêu nước của Võ Giáp tại Huế là tham gia phong trào đấu tranh đòi thực dân Pháp ân xá cho cụ Phan Bội Châu. “Hơn hai mươi năm bôn ba cứu nước, ngày 30-6-1925, Phan Bội Châu bị Pháp bắt cóc ở Thượng Hải (Trung Quốc) rồi giải về Hà Nội xét xử (23-11-1925) với mức án khổ sai chung thân. Một phong trào sôi nổi trong cả nước được dấy lên đòi ân xá cho nhà ái quốc. Võ Giáp đã cùng Nguyễn Chí Diểu, Nguyễn Khoa Văn và một số bạn học đi vận động lấy chữ ký vào đơn gửi Toàn quyền Varenne” [6, tr.86] đòi nhà cầm quyền Pháp trả tự do cho Phan Bội Châu.

Do sự đấu tranh mạnh mẽ của nhân dân cả nước đặc biệt là tầng lớp trí thức học sinh và sinh viên mà ngày 14-12-1925, Toàn quyền Varenne buộc phải ân xá và đưa Phan Bội Châu về an trí tại Huế với ý đồ hạn chế ảnh hưởng của Cụ đối với phong trào yêu nước. Tuy nhiên, ý đồ đó của thực dân Pháp đã không thực hiện được, Cụ Phan trở thành “ông già Bến Ngự” vẫn luôn có rất nhiều người ngưỡng mộ đến thăm và nghe Cụ dạy bảo, nhất là lớp thanh, thiếu niên. Trong những năm học tại Huế (1925-1927), Võ Giáp đã cùng các bạn thường xuyên đến thăm và nghe Cụ giảng giải. “Cụ có mấy chục bộ sách cổ kim, anh mượn và đọc say sưa. Thấy Giáp nhiệt tình và ham đọc, Cụ bảo: Khi nào tôi mất, tú sách tôi để lại cho cậu Giáp” [1, tr.40].

Với lòng yêu nước nồng nàn lại được đọc những tân thư trong tú sách của cụ Phan, nghe những lời thuyết giáo ngoài sách của Cụ nên khi về quê nghỉ hè, Võ Giáp và nhóm học sinh tiến bộ rủ nhau lên thượng nguồn sông Kiến Giang họp thành lập hội kín. “Tôn chỉ, cương lĩnh ra sao chưa biết. Chỉ biết là cùng mục đích đánh Tây, thế thôi” [1, tr.40].

Từ khi tham gia phong trào đấu tranh đòi ân xá cho cụ Phan Bội Châu, Võ Giáp và Nguyễn Chí Diểu cùng

các bạn bắt đầu trở thành đối tượng theo dõi của mật thám Pháp.

Ngày 24-3-1926, chí sĩ yêu nước Phan Chu Trinh qua đời tại Sài Gòn. Một phong trào làm lễ truy điệu và để tang nhà yêu nước Phan Chu Trinh lan rộng khắp cả nước được dân chúng tự tổ chức, bất chấp sự ngăn cấm của nhà cầm quyền. Ở Huế, nhiều cuộc truy điệu được tổ chức trong thành phố, thu hút sự tham gia đông đảo của dân chúng. Học sinh trường Quốc Học muốn tổ chức lễ truy điệu nhưng Trường cấm và không cho đeo băng tang trong lớp. Do đó, những học sinh yêu nước trường Quốc Học đã tập trung tại nhà trọ của Võ Giáp làm lễ truy điệu cụ Phan Chu Trinh rất trọng thể. Những hoạt động đó của học sinh các trường Quốc Học, Đồng Khánh... cùng đông đảo nhân dân đã làm náo động kinh đô Huế” [2].

Trong những năm 1925-1927, sách báo tiến bộ, tuyên truyền cách mạng được số học sinh ở Huế bí mật chuyền tay nhau đọc. Đại tướng Võ Nguyên Giáp nhớ lại: “Chúng tôi sung sướng đọc báo Le paria (Người cùng khổ) do Bác sáng lập, được các thầy của trường bí mật và trân trọng mang về” [9]. Một hôm anh Nguyễn Khoa Văn kiếm đâu được một quyển Bản án chế độ thực dân Pháp của Nguyễn Ái Quốc, đem về chuyền tay chúng tôi.

Lúc đang học năm thứ hai ở Quốc Học, “Võ Giáp đã viết bài báo đầu tiên của đời mình bằng tiếng Pháp có tên “Abas le tyranneau du Quốc Học” (Đả đảo tên tiểu bạo chúa trường Quốc Học!). Bài báo tố cáo nền giáo dục thực dân và quy chế cấm đọc sách báo yêu nước. “Bài báo được đăng trên tờ L’Annam của luật sư Phan Văn Trường, xuất bản tại Sài Gòn, một tờ báo tiến bộ thời ấy dám công khai đả kích thực dân Pháp. Bài báo có tiếng vang ở Huế, Sài Gòn” [6, tr.87].

Trong hai năm học liền (1925-1926 và 1926-1927), “Võ Nguyên Giáp luôn đứng đầu lớp, tháng nào cũng có tên trong Bảng Danh dự (Tableau d’honneur), chỉ có một tháng thứ nhì. Tuy thế, Võ Giáp và một số bạn học nhất là Nguyễn Chí Diểu, vẫn là những đối tượng nhà cầm quyền thực dân đặc biệt theo dõi, tìm mọi cách để loại khỏi trường học” [6, tr.88].

Đến cuối kỳ của năm Đệ nhị niên, thực dân Pháp bắt đầu giờ thủ đoạn trừng phạt đối với Nguyễn Chí Diểu. Trong giờ thi môn toán, mặc dù Nguyễn Chí Diểu là một học sinh giỏi, trung thực không bao giờ gian dối

trong học tập; nhưng giám thị coi thi một mực vu cho anh chép trộm bài và đuổi ra khỏi lớp. Võ Giáp đã dẫn đầu đoàn học sinh lớp Đệ nhị niên lên gặp Tổng giám thị Harter đưa đơn phản đối. Một cuộc tranh cãi nổ ra. Võ Giáp cứ đưa đơn, Harter trả đơn không nhận. Tin lan ra nhanh khiến học sinh toàn trường rất bất bình. Võ Giáp đã cùng Nguyễn Khoa Văn phát động phong trào bãi khóa của học sinh để chống lại sự bất công đó với các khẩu hiệu:

Không được đuổi học sinh Nguyễn Chí Diểu

Tự do đọc sách báo

Chống giáo dục thực dân.

Buổi chiều 26-04-1927, học sinh vừa xếp hàng dưới mái Préau “lúc giám thị huýt còi vào lớp thì học sinh lớp đệ nhị niên A xếp hàng ở giữa không vào lớp. Cậu học sinh bé nhỏ Võ Giáp bước ra khỏi hàng hô lớn: Bỏ học! bỏ học! Phản đối việc đuổi Nguyễn Chí Diểu! Phản đối đàn áp học sinh! Lòi hô hào của anh Giáp được hưởng ứng. Học sinh các lớp Đệ nhị niên A kéo về phía công trường, vừa đi vừa hô khẩu hiệu. Sân trường bỗng trở nên ồn ào hỗn loạn. Khỏi đệ tam, đệ tứ niên gồm những học sinh lớn của nhà trường đang di chuyển cũng dừng lại, rồi kéo ra phía công trường trước con mắt kinh ngạc của các giám thị” [1]. Cuộc bãi khóa do Võ Giáp phát động đã bắt đầu, lúc đó anh mới 16 tuổi.

Cuộc bãi khóa của học sinh Quốc Học Huế nhanh chóng lan rộng sang các trường khác thành cuộc Tổng bãi khóa của học sinh toàn thành. Sau một tuần kiên trì đấu tranh, nhà cầm quyền Pháp phải trả tự do cho các học sinh bị bắt. Nhưng một tháng sau, khi phần lớn học sinh đã đi học trở lại, nhà cầm quyền công bố một danh sách 90 học sinh tất cả các trường bị đuổi học. Tại trường Quốc Học, số học sinh bị đuổi lên tới 37 người, đầu danh sách là Nguyễn Chí Diểu, Võ Giáp, Nguyễn Khoa Văn, Phan Bội, Nguyễn Hoàng. Theo luật giáo dục thời bấy giờ, những học sinh bị đuổi không được học hành, thi cử trên toàn cõi Đông Dương trong vòng 2 năm. Mọi người phân tán đi các nơi. Võ Nguyên Giáp vào Quảng Nam đến Trà Kiệu rồi vào Qui Nhơn tìm gặp Tôn Thất Huy là bạn học cùng khóa, cùng có nguyện vọng xuất dương để bàn chuyện ra đi nhưng vì không tìm được mối, nên đành trở lại Huế vào nương nhờ thầy Võ Liêm Sơn. Thời gian này Võ Nguyên Giáp được thầy cho mượn nhiều sách; trong đó cuốn Chủ nghĩa

Mác (Le Marxime) đã được anh đọc rất say sưa. Một thời gian sau, Võ Nguyên Giáp xin phép thầy để về quê.

Mùa thu năm 1928, Nguyễn Chí Diểu ra Lê Thủy tìm Võ Nguyên Giáp và trao cho anh tài liệu bí mật, trong đó có một số bài phát biểu tại cuộc họp của Liên đoàn các dân tộc bị áp bức trên thế giới ở Bruxelles (Bi). Nguyễn Chí Diểu cho biết thêm, bản thân đã tham gia tổ chức cách mạng có tên là Tân Việt. Võ Nguyên Giáp rất xúc động và tin tưởng ở hướng đi của bạn cũ nên lập tức đồng ý gia nhập đảng Tân Việt. Nguyễn Chí Diểu đã thay mặt tổ chức kết nạp Võ Nguyên Giáp vào đảng Tân Việt, hẹn chóng thu xếp về Huế để hoạt động cách mạng. Võ Nguyên Giáp lập tức quay trở lại Huế để tham gia hoạt động của Tân Việt. Sau một thời gian hăng hái sinh hoạt đảng, Võ Nguyên Giáp được cử vào Tổng bộ với vai trò Ủy viên dự khuyết phụ trách Tuyên huấn, Giao thông liên lạc và Biên tập viên báo Tiếng Dân. Lúc này Võ Nguyên Giáp mới 17 tuổi.

Vừa nỗ lực làm việc cho báo Tiếng Dân, Võ Nguyên Giáp vừa tích cực hoạt động cách mạng với tư cách là Ủy viên Trung ương dự bị của Tân Việt. Anh tích cực tuyên truyền, vận động thanh niên, phụ nữ, nông dân tham gia đấu tranh, từng bước mở rộng mạng lưới cơ sở cách mạng. Võ Nguyên Giáp cùng với Trần Hữu Duàn - Bí thư tỉnh bộ Tân Việt Thừa Thiên - Huế phát triển cơ sở cách mạng trong trí thức: công chức, giáo viên, nhất là học sinh các trường học ở Huế.

Mùa đông năm 1928, Đào Duy Anh thảo ra một "Chương trình thực hiện" nhằm biến Tân Việt thành "Khối liên hiệp quốc gia" nói theo tiếng Pháp là Bloc National. Chủ trương này gây tranh luận trong Tổng bộ Tân Việt. Thấy Bloc National chưa thích hợp, hội nghị Tổng bộ không tán thành.

Tiếp đó Võ Nguyên Giáp cùng với Nguyễn Chí Diểu và Đặng Thai Mai lập ra nhóm hạt nhân Cộng sản, ban đầu lấy tên là Việt Nam Cộng sản liên đoàn. Điều lệ do Võ Nguyên Giáp thảo, dựa vào Điều lệ của Quốc tế Cộng sản. Từ tháng ba đến mùa hè năm 1929, Võ Nguyên Giáp được Tổng bộ giao nhiệm vụ ra Vinh, Hà Nội và vào Sài Gòn để tranh thủ vận động các kỳ bộ Tân Việt chuyển sang hàng ngũ Cộng sản. Bằng nhiệt tình, tài năng và uy tín của mình, Võ Nguyên Giáp đã góp phần quan trọng giúp các kỳ bộ của Tân Việt ở khắp Bắc kỳ, Trung kỳ và Nam kỳ chuyển hóa thành

các kỳ bộ Cộng sản, chuẩn bị cho sự ra đời của Đông Dương Cộng sản Liên đoàn.

Năm 1929, Nguyễn Thị Quang Thái (người về sau trở thành người yêu rồi bạn đời của Võ Nguyên Giáp) ở Vinh vào Huế tìm Võ Nguyên Giáp để xin tham gia tổ chức Cộng sản. Anh đã giới thiệu chị Thái với cơ sở học sinh trường Đồng Khánh - một chi bộ học sinh hoạt động có ảnh hưởng tốt. Thời gian này, Võ Thuần Nho cũng được Võ Nguyên Giáp đưa vào Huế học tập và tham gia phong trào yêu nước.

Ngày 01-01-1930, theo đề nghị của Kỳ bộ Nam kỳ, một cuộc họp đại biểu 3 kỳ được triệu tập tại Đò Trai (Hà Tĩnh) để thống nhất tổ chức của Đông Dương Cộng sản Liên đoàn. Ngày 24-02-1930, Đông Dương Cộng sản Liên đoàn đã gia nhập Đảng Cộng sản Việt Nam. Thời gian này Võ Nguyên Giáp tiếp tục làm việc ở báo Tiếng Dân, sinh hoạt trong chi bộ Đảng Cộng sản báo Tiếng Dân do Trần Công Xứng làm bí thư.

Trong đợt khủng bố trắng của thực dân Pháp nhằm vào phong trào cách mạng 1930-1931, tháng 10 năm 1930, Võ Nguyên Giáp cùng Võ Thuần Nho bị địch bắt và kết án 3 năm tù giam. "Võ Nguyên Giáp bị giam 13 tháng thì Hội Cứu tế Đỏ ở Pháp đấu tranh mạnh chống đàn áp khủng bố và đòi thả tù chính trị phạm ở Đông Dương, nhân dịp Bộ trưởng Paul Reynaud sang thị sát tình hình thuộc địa sau cuộc khủng bố trắng. Những người bị án tù từ 3 năm trở xuống được trả tự do, thời gian tù còn lại trong án được miễn, nhưng phải chuyển thành quản thúc tại quê nhà" [1, tr.50]. Võ Nguyên Giáp ra tù cùng Võ Thuần Nho và một số bạn tù khác. Hai anh em về Đồng Hới, hàng tháng phải lên huyện Lê Thủy để trình diện. Sau đó ít lâu, anh quay lại Huế dự định tiếp tục làm báo Tiếng Dân và hoạt động cách mạng nhưng bị chính quyền thực dân ngăn cấm nên năm 1932, Võ Nguyên Giáp phải về quê sống cho hết hạn quản thúc.

Trước kia do hoạt động cách mạng trong thời gian học tập tại Quốc Học, Võ Nguyên Giáp bị đuổi học, khi hạn cấm thi đã hết anh không trở lại học tiếp để thi tốt nghiệp Cao đẳng Tiểu học nữa mà tự học để thi vượt lên bậc tú tài. Cuối năm 1933, Võ Nguyên Giáp ra thành phố Vinh để học và thi. Tại Vinh, anh được Đặng Thai Mai cho ở nhờ (số nhà 132 phố Maréchal Foch), vừa học vừa dạy tư hai môn Toán và Pháp văn để có tiền mua giáo trình hướng dẫn tự học thi Tú tài.

3.4. Võ Nguyên Giáp trong những năm học tập và hoạt động cách mạng ở Hà Nội

Theo yêu cầu của tổ chức, năm 1934, Võ Nguyên Giáp phải chuyển ra Hà Nội hoạt động cách mạng. Để hoạt động và tiếp tục tự học, Võ Nguyên Giáp xin vào làm giáo viên tại trường Tư thục Thăng Long Hà Nội do nhóm trí thức yêu nước gồm Hoàng Minh Giám, Đỗ Văn Ninh, Đặng Thai Mai... lập ra. Ở trường Thăng Long, Võ Nguyên Giáp giảng dạy hai môn lịch sử và địa lý. Nhiều học trò của anh về sau đã trở thành những tướng lĩnh, sĩ quan của quân đội ta. Mặc dù rất nhiều năm đã trôi qua song họ vẫn còn giữ được kỷ niệm sâu sắc về những giờ giảng của thầy Giáp (được ghi lại trong cuốn Hồi ký về trường Thăng Long). Qua từng giờ học, thầy “đã thổi bùng lên ngọn lửa yêu nước” trong lòng họ. Có người đã công nhận rằng lúc ấy mình “đã bị hút hồn bởi những chiến tướng của cách mạng và những trận mạc từ một người thầy có kiến thức rất rộng” [1, tr.54]. Nghiên cứu kỹ lưỡng phương pháp giảng dạy lịch sử của thầy giáo Võ Nguyên Giáp lúc đó chắc chắn sẽ giúp cho các giáo viên sử hiện nay rút được nhiều kinh nghiệm bổ ích để đổi mới cách dạy và cách học lịch sử. Là người không được đào tạo nghiệp vụ sư phạm song cách dạy lịch sử của thầy Giáp lại rất đúng đặc trưng của bộ môn giống như những nhà sư phạm lão luyện. Các phương pháp thầy Giáp sử dụng gồm: xác định trọng tâm của bài để tập trung hình thành tri thức, phát triển năng lực và giáo dục nhân cách cho người học, sử dụng đồ dùng trực quan, tường thuật... Các phương pháp nói trên được Võ Nguyên Giáp thể hiện khi giảng các bài học lịch sử: “dạy có trọng điểm, giải bằng sơ đồ, bản đồ, minh họa bằng trực quan tranh ảnh hoặc bằng tường thuật những sự kiện sinh động, những đoạn chọn lọc rút ra từ truyện ký lịch sử để làm sống lại quá khứ trong tâm tưởng học sinh” [1, tr.54]. Những giờ giảng lịch sử của thầy Giáp có sức truyền cảm mạnh mẽ; đưa tới cho học sinh những bài học lịch sử rất bổ ích để về sau họ trở thành những người đồng chí, đồng đội của anh trên con đường cách mạng. Tiêu biểu cho số học sinh này là Trung tướng Lê Quang Đạo nguyên Phó Chủ tịch Quốc hội; Nguyễn Lam nguyên Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước và hàng chục tướng lĩnh, sĩ quan khác...

Ngay cả người không trực tiếp học với thầy Giáp, nhưng nghe tiếng thầy giảng hấp dẫn, có sức lôi cuốn đặc biệt đã mượn vở bạn để học. Ông Trần Văn Hà, một

cựu học sinh trường Bưởi ở trọ cùng với học trò của thầy Giáp ở trường Thăng Long kể: “anh bạn cùng gác trọ học trường tư thục Thăng Long cứ luôn khoe với tôi “Thầy Võ Nguyên Giáp giảng lịch sử cách mạng Pháp thật tuyệt vời”. Tôi mượn xem (bài giảng) quả hay thật, bài học mà như chuyện kể, rất lôi cuốn: Đánh chiếm ngục Baxti, ý nghĩa ba chữ “tự do, bình đẳng, bác ái”; lí lẽ của 17 điều trong Tuyên ngôn nhân quyền và dân quyền của cách mạng Pháp năm 1789. Tự nhiên khơi dậy trong người học lòng yêu dân, yêu nước, tinh thần chống áp bức cường quyền, chống bất bình đẳng... rồi như có một sức mạnh vô hình thúc đẩy mình phải làm một cái gì? Cấu trúc bài rất logic. Văn phong tiếng Pháp của thầy rất trong sáng, giản dị nên đọc là nhớ ngay. Thế là tôi đã học thầy Giáp mà không gặp thầy. Thông qua hai bộ giáo trình của thầy: Lịch sử cách mạng Pháp và Địa lý thế giới, tôi đã thi đậu tú tài phần thứ nhất, vấn đáp trôi chảy, được xếp hạng khá, phần quan trọng là nhờ thuộc, nhớ hai môn sử, địa của thầy” [10].

Từ tháng 8 năm 1934, bên cạnh hoạt động cách mạng, Võ Nguyên Giáp vào học ngành luật ở trường Đại học Đông Dương, anh chọn ngành này để có đủ năng lực đấu tranh cho công lý theo tinh thần pháp chế hiện đại của quốc tế. Khi chọn học luật, tuy có thuận lợi là không bị bó buộc phải đến nghe giảng, không điếm danh các buổi học, nhiều buổi tự học giáo trình ở nhà nhưng vì bận dạy và làm báo khiến quỹ thời gian học tập của Võ Nguyên Giáp rất eo hẹp, nên đã có môn anh phải thi trả nợ trong học kỳ sau.

Năm học thứ hai (1935-1936), Võ Nguyên Giáp phải kéo dài đến tháng 10-1937 mới thi xong hết môn, bởi thời gian ấy “Vừa dạy học, Võ Nguyên Giáp vừa hoạt động đặc lực trên mặt trận báo chí công khai của Đảng thời kỳ 1936-1939. Võ Nguyên Giáp làm hầu hết các khâu của nghề báo, từ viết bài, duyệt bài, lên trang, sửa morat... [5, tr.259]. Anh viết báo cả tiếng Pháp và Quốc ngữ. Viết cho các báo tiếng Pháp như các tờ Le Travail, Rassemblement, En avant, Notre voix; làm chủ bút tờ quốc ngữ có tên Hồn trẻ, viết bài, làm biên tập viên cho các tờ báo của Đảng như: Tin tức, Nhân dân, Tiếng nói chúng ta, Tiến lên... [5, tr.259]. Võ Nguyên Giáp còn tổ chức và tham dự Hội nghị Báo chí Trung kỳ và cùng đồng chí Trường Chinh hoàn thành bản thảo cuốn sách Vấn đề dân cày. Dù thời gian dành cho học tập rất ít vì bận rộn công việc cách mạng nhưng Võ Nguyên Giáp vẫn được các giáo sư người Pháp đánh giá

rất cao. Đến kỳ thi năm thứ hai Võ Nguyên Giáp đã làm cho các giáo sư người Pháp vững tin vào kỳ vọng của họ đối với anh. Võ Nguyên Giáp đạt điểm cao nhất về các môn thi viết và nhất là môn chính trị kinh tế học, đứng đầu các điểm số trong kỳ thi. Tuy không đạt điểm cao trong kỳ thi vẫn đáp vì không đủ thời gian học nhưng anh vẫn được các giáo sư khẳng định là điểm số đó không xứng với trí thông minh sẵn có mà họ thường thấy ở anh. Điều này cho thấy rằng tuy học tập vẫn là sở thích nhưng anh Giáp đã bắt đầu đặt nhiệm vụ hoạt động chính trị lên trên hết. Hội đồng các giáo sư người Pháp biết rõ năng lực học tập của Võ Nguyên Giáp nên đã dự tính việc đưa anh qua Pháp để đào tạo tiếp. Giáo sư Gaesta Pirou (có uy tín và nghiêm khắc mới từ Pháp sang) rất có ấn tượng về những sở trường của anh đã hỏi giáo sư Khérian - Chủ nhiệm bộ môn Chính trị kinh tế học về Võ Nguyên Giáp. Khérian trả lời:

- Đó là học trò yêu thích của tôi, anh ta thông minh sáng láng và rất can đảm. Một cái đầu bốc lửa, đã có vướng mắc với chính quyền.

Pirou nói luôn:

- Thế thì cần phải rút anh ta ra khỏi môi trường thuộc địa này. Hãy đưa anh ta sang Paris. Anh ta có thể theo học bậc Tiến sĩ ở Pháp về môn anh ta muốn. Tôi sẽ đảm nhận về anh ta.

Ý kiến của giáo sư Pirou được giáo sư Khérian chuyển ngay cho Võ Nguyên Giáp. Anh nói để suy nghĩ nhưng ngay hôm sau, anh đã khước từ vì mình “không thể bỏ lại bạn bè trong nước”. Võ Nguyên Giáp vẫn tiếp tục học tập, đến tháng 10-1938, anh tốt nghiệp cử nhân luật và còn đạt một chứng chỉ cao học về chính trị kinh tế - một trong những điều kiện để lấy bằng tiến sĩ. Tuy có đủ điều kiện để tiếp tục tiến bước trên học đường lên tới đỉnh cao của khoa học song Võ Nguyên Giáp đã không chọn đi theo con đường trải đầy vinh quang đó mà quyết định dấn thân vào con đường cách mạng chuyên nghiệp đầy chông gai, tù đày, chết chóc. Sự lựa chọn này chứng tỏ Võ Nguyên Giáp đã giác ngộ sâu sắc lý tưởng cách mạng và sẵn sàng cống hiến tuổi thanh xuân, sức lực, trí tuệ của mình cho dân tộc, cho đất nước.

Như vậy đặc điểm nổi bật trong tuổi trẻ học đường của Võ Nguyên Giáp là mặc dù căm ghét bọn thực dân Pháp và chế độ thuộc địa của Pháp song ông vẫn học giỏi tiếng Pháp, giỏi cả lịch sử và văn hóa Pháp. Học tập trong môi trường giáo dục thực dân của Pháp lại còn

phải tham gia hoạt động cách mạng nhưng Võ Nguyên Giáp vẫn đạt được thành tích học tập rất xuất sắc. Kết quả đó trước hết là nhờ sự nỗ lực học tập cao độ của bản thân chứ không chỉ nhờ trí thông minh. Là người có hoài bão lớn, yêu nước, thương dân sâu sắc nên Võ Nguyên Giáp sẵn sàng bỏ sự nghiệp xán lạn từ học vấn để ra đi hoạt động cách mạng. Qua tuổi trẻ học đường của Võ Nguyên Giáp, chúng ta có thể rút ra hai bài học bổ ích cho thế hệ trẻ Việt Nam hiện nay gồm:

Bài học thứ nhất, mỗi học sinh, sinh viên để đạt được kết quả học tập xuất sắc thì không chỉ thông minh là đủ mà phải cần cù, chịu khó, nỗ lực cao độ trong suốt cả quá trình học tập.

Bài học thứ hai, đối với thế hệ trẻ Việt Nam ngày nay điều quan trọng nhất là chọn con đường lập thân lập nghiệp nào để mình có thể cống hiến được nhiều nhất cho đất nước, cho nhân dân chứ không phải lựa chọn “con đường trải sẵn đầy hoa” và thuận lợi nhất; đó chính là cách lựa chọn của một người công dân có trách nhiệm với bản thân và xã hội.

4. Kết luận

Nhìn lại tuổi trẻ học đường của Đại tướng Võ Nguyên Giáp chúng ta được thấy một đoạn đời vô cùng sôi động, tràn đầy nhiệt huyết và cũng không kém phần lãng mạn của ông. Mỗi chi tiết trong cuộc đời Võ Nguyên Giáp - một trong những thiên tài lớn nhất mọi thời đại⁽¹⁾ đều làm sáng lên những xúc cảm, những bài học lịch sử vô cùng sâu sắc. Nhờ bẩm sinh rất thông minh lại nhận được sự giáo dục nghiêm khắc của cha mẹ, tiếp thu được những truyền thống tốt đẹp của quê hương, gia đình, trải qua môi trường xã hội đầy thử thách đã đào luyện, hun đúc nên nhân cách vĩ đại của Đại tướng Võ Nguyên Giáp. Có thể nói những năm tháng tuổi học đường là giai đoạn rất quan trọng góp phần hình thành nên nhân cách vị Tổng tư lệnh đội quân cách mạng Việt Nam. Võ Nguyên Giáp không chỉ là một vị tướng lỗi lạc, một học sinh xuất sắc, một nhà báo tiên phong mở đầu cho nền báo chí cách mạng mà còn là một trong những lãnh tụ tiền bối sáng lập ra Đảng Cộng sản liên đoàn - tổ chức cộng sản tiền thân của Đảng Cộng sản Việt Nam. Ông xứng đáng là một trong những nhà lãnh đạo kiệt xuất của Đảng, người học trò ưu tú của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã đi xa nhưng cuộc đời cao đẹp, trong sáng mà hào hùng; nhân cách cao cả, vĩ đại của ông vẫn sống mãi cùng các thế hệ con em Quảng Bình nói riêng, dân tộc Việt Nam và bạn bè trên thế giới nói chung. Đại tướng không chỉ được nhân dân ta và bạn bè trên thế giới ca ngợi mà ngay cả địch thủ của ông cũng phải dành những câu từ đẹp nhất để ca tụng. Chính Thống tướng Westmoreland từng khẳng định: “mọi đức tính tạo thành một thống lĩnh quân sự lớn, như sự quyết đoán, sức mạnh tinh thần, khả năng tập trung trí thông minh, tất cả đều có ở ông Giáp - một thống soái vĩ đại”.

¹Nhà sử học Mỹ Cecil Currey

Tài liệu tham khảo

- [1] Trần Thái Bình (2013), Võ Nguyên Giáp hào khí trăm năm, NXB Trẻ, TP Hồ Chí Minh.
- [2] Phạm Hồng Cư (2013), Đại tướng Võ Nguyên Giáp thời trẻ, NXB Thanh niên, Hà Nội.
- [3] Võ Nguyên Giáp (1977), Những chặng đường lịch sử, Nxb Văn học, Hà Nội.
- [4] Phạm Ngọc Hạnh (2014), “Tuổi học trò của đại tướng Võ Nguyên Giáp ở Đồng Hới”, Kỷ yếu Hội thảo Đại tướng Võ Nguyên Giáp và chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ, ĐH Quảng Bình tổ chức tháng 5-2014.
- [5] Phan Thị Xuân Hiền (2014), “Đại tướng Võ Nguyên Giáp - người con ưu tú của dân tộc Việt Nam, của quê hương Quảng Bình”, Kỷ yếu Hội thảo khoa học Đại tướng Võ Nguyên Giáp và chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ, ĐH Quảng Bình tổ chức tháng 5-2014.
- [6] Nguyễn Văn Hoa (2014), “Những năm tháng học tập và hoạt động cách mạng ở Huế của Đại tướng Võ Nguyên Giáp”, Kỷ yếu Hội thảo khoa học Đại tướng Võ Nguyên Giáp và chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ, Đại học Quảng Bình tổ chức tháng 5 - 2014.
- [7] Nguyễn Thế Hoàn (2014), “Các nhân tố tạo nên huyền thoại Võ Nguyên Giáp”, Kỷ yếu Hội thảo Đại tướng Võ Nguyên Giáp và chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ, ĐH Quảng Bình tổ chức tháng 5- 2014.
- [8] Nhiều tác giả (2002), Kỷ yếu hội thảo khoa học xác định ngày thành lập tỉnh Quảng Bình, Sở Văn hóa Thông tin Quảng Bình, Đồng Hới.
- [9] Trần Phương Trà (2013), “Đại tướng Võ Nguyên Giáp với trường Quốc Học Huế”, Tạp chí Văn hóa Huế, số 25 tháng 12-2013.
- [10] Trần Vĩnh Tường và Trần Thị Thu Hiền (2014), “Đại tướng Võ Nguyên Giáp: từ thầy giáo dạy sử đến người làm nên lịch sử”, Kỷ yếu Hội thảo khoa học Đại tướng Võ Nguyên Giáp và chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ, ĐH Quảng Bình tổ chức tháng 5-2014.

SCHOOL YEARS OF GENERAL VO NGUYEN GIAP

Abstract: This paper replays the striking features of General Vo Nguyen Giap's homeland, family, childhood, and particularly provides an in-depth clarification of his school years. Despite being in his school age, Vo Nguyen Giap not only studied well but also showed active participation in and made important contributions to patriotic movements and the revolution in many aspects. Especially in the years 1925-1930, Vo Nguyen Giap was actively involved in the patriotic movement of students in Hue city. He was one of those who participated in the construction, development and innovation of the Tan Viet Party into the Indochinese Communist League. On the other hand, in the years 1934 -1938, Vo Nguyen Giap made an important contribution to the creation and construction of the revolutionary press.

Key words: Vo Nguyen Giap; An Xa; Tan Viet Party; youth; school; the People's Speech